

Số: 1714 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ; Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2025/NQ-CP ngày 14/8/2025 của Chính phủ về cơ chế, chính sách đặc thù đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình;

Căn cứ Quyết định số 648/QĐ-TTg ngày 07/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1102/QĐ-BXD ngày 20/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ văn bản số 18098-CV/VPTW ngày 04/10/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng truyền đạt ý kiến của Thường trực Ban Bí thư đối với báo cáo của Bộ Công an về kết quả Đoàn công tác liên ngành khảo sát các sân bay tại Thổ Nhĩ Kỳ, Hàn Quốc, Trung Quốc và Singapore;

Căn cứ văn bản số 4486/VPCP-CN ngày 03/10/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết quả Đoàn công tác liên ngành khảo sát sân bay quốc tế tại Thổ Nhĩ Kỳ, Hàn Quốc, Trung Quốc và Singapore;

Trên cơ sở Tờ trình số 4628/TTr-CHK ngày 07/10/2025 của Cục Hàng không Việt Nam về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính tại Báo cáo số 1856/KHTC ngày 07/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 1102/QĐ-BXD ngày 20/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng với nội dung như sau:

1. Điều chỉnh nội dung về quy mô, cấp sân bay và ước tính chi phí đầu tư theo quy hoạch của Cảng hàng không quốc tế Gia Bình tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1102/QĐ-BXD ngày 20/7/2025:

- Quy mô, cấp sân bay: cấp 4F.

- Ước tính chi phí đầu tư theo quy hoạch: khoảng 161.600 tỷ đồng thời kỳ 2021-2030, khoảng 52.700 đồng tầm nhìn đến năm 2050.

2. Điều chỉnh nhu cầu vốn đầu tư phát triển hệ thống cảng hàng không đến năm 2030 tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1102/QĐ-BXD ngày 20/7/2025: nhu cầu vốn đầu tư phát triển hệ thống cảng hàng không đến năm 2030 khoảng 485.472 tỷ đồng, được huy động từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác.

3. Các nội dung khác được giữ nguyên theo Quyết định số 648/QĐ-TTg ngày 07/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1102/QĐ-BXD ngày 20/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Các Cục: HKVN, KTQLXD, KCHTXD;
- Cảng vụ hàng không miền Bắc;
- Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, Vụ KHTC. VULH

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Xuân Dũng